SUTTANTAPIṬAKE KHUDDAKANIKĀYE

MILINDAPAÑHAPĀḶI

&

MILINDA VẤN ĐẠO

6. SATAPATTAṄGAPAÑHO

"**Bhante nāgasena, 'satapattassa ekaṃ aṅgaṃ gahetabban 'ti yaṃ vadesi, katamantaṃ ekaṃ aṅgaṃ gahetabban** "ti?

"Yathā mahārāja satapatto ravitvā paresaṃ khemaṃ vā bhayaṃ vā ācikkhati. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena paresaṃ dhammaṃ desayamānena vinipātaṃ bhayato dassayitabbaṃ, nibbānaṃ khemato dassayitabbaṃ. Idaṃ mahārāja satapattassa ekaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ. Bhāsitampetaṃ mahārāja therena piṇḍolabhāradvājena:

'**Niraye bhayasantāsaṃ nibbāne vipulaṃ sukhaṃ,**
ubhayānetāni atthāni dassetabbāni yoginā '"ti.

Satapattaṅgapañho chaṭṭho.

*****

7. VAGGULYAṄGAPAÑHO

1. "**Bhante nāgasena, 'vaggulissa dve aṅgāni gahetabbānī 'ti yaṃ vadesi, katamāni tāni dve aṅgāni gahetabbānī** "ti?

"Yathā mahārāja vaggulī gehaṃ pavisitvā vicaritvā nikkhamati, na tattha paḷibuddhati. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena gāmaṃ piṇḍāya pavisitvā sapadānaṃ vicaritvā paṭiladdhalābhena khippameva nikkhamitabbaṃ, na tattha paḷibuddhena bhavitabbaṃ. Idaṃ mahārāja vaggulissa paṭhamaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ.

2. Punacaparaṃ mahārāja vaggulī paragehe vasamāno na tesaṃ parihāniṃ karoti. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena kulāni upasaṅkamitvā atiyācanāya vā viññattibahulatāya vā kāyadosabahulatāya vā atibhāṇitāya vā samānasukhadukkhatāya vā na tesaṃ koci vippaṭisāro karaṇīyo, na pi tesaṃ mūlakammaṃ parihāpetabbaṃ, sabbathā vaḍḍhiyeva icchitabbā. Idaṃ mahārāja vaggulissa dutiyaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ. Bhāsitampetaṃ mahārāja bhagavatā devātidevena dīghanikāyavare lakkhaṇasuttante:

'**Saddhāya sīlena sutena buddhiyā**
cāgena dhammena bahūhi sādhuhi,
dhanena dhaññena ca khettavatthunā
puttehi dārehi catuppadehi ca.

6. CÂU HỎI VỀ TÍNH CHẤT CỦA LOÀI CHIM GÕ KIẾN:

"**Thưa ngài Nāgasena, điều mà ngài nói là: 'Một tính chất của loài chim gõ kiến nên được hành trì,' một tính chất nên được hành trì ấy là điều nào?**"

"Tâu đại vương, giống như loài chim gõ kiến kêu réo báo hiệu sự an toàn hoặc sợ hãi cho những kẻ khác. Tâu đại vương, tương tợ y như thế vị hành giả thiết tha tu tập trong khi thuyết giảng Giáo Pháp cho những người khác nên chỉ cho thấy đọa xứ là sự sợ hãi, nên chỉ cho thấy Niết Bàn là sự an toàn. Tâu đại vương, điều này là một tính chất của loài chim gõ kiến nên được hành trì. Tâu đại vương, điều này cũng đã được trưởng lão Piṇḍola-bhāradvāja nói đến:

'**Ở địa ngục có sự sợ hãi và run sợ, ở Niết Bàn có sự an lạc bao la, vị hành giả nên chi cho thấy cả hai ý nghĩa này**.'"

Câu hỏi về tính chất của loài chim gõ kiến là thứ sáu.

*****

7. CÂU HỎI VỀ TÍNH CHẤT CỦA LOÀI DƠI:

1. "**Thưa ngài Nāgasena, điều mà ngài nói là: 'Hai tính chất của loài dơi nên được hành trì,' hai tính chất nên được hành trì ấy là các điều nào?**"

"Tâu đại vương, giống như loài dơi sau khi đi vào nhà, bay quanh, rồi đi ra, không chần chờ ở nơi ấy. Tâu đại vương, tương tợ y như thế vị hành giả thiết tha tu tập sau khi đi vào làng để khất thực, nên đi theo tuần tự, khi đã nhận được phần thì rời khỏi thật nhanh chóng, không nên chần chờ ở nơi ấy. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ nhất của loài dơi nên được hành trì.

2. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa, loài dơi trong khi sống ở nhà của những người khác thì không làm việc phá hoại đến họ. Tâu đại vương, tương tợ y như thế vị hành giả thiết tha tu tập sau khi đi đến những gia đình, không nên gây ra cho họ bất cứ điều gì hối tiếc do sự xin xỏ quá mức, hoặc do nhiều sự yêu cầu, hoặc do nhiều sự sai trái của thân, hoặc do trạng thái nói quá nhiều, hoặc do trạng thái của lạc và khổ là tương đồng, cũng không nên khiến họ bỏ bê công việc căn bản của họ, nên ước muốn chỉ mỗi sự tiến triển về mọi mặt. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ nhì của loài dơi nên được hành trì. Tâu đại vương, điều này cũng đã được đức Thế Tôn, vị Trời vượt trội các vị Trời, nói đến ở Trường Bộ quý báu, bài Kinh Lakkhaṇa:[1]

Vì niềm tin, vì giới, vì sự nghe, vì sự thông minh,
vì sự xả thí, vì Giáo Pháp, vì các điều tốt đẹp,
vì tài sản, vì lúa gạo, và vì ruộng vườn đất đai,
vì các con, vì những người vợ, và vì các gia súc,

[1] *Dīghanikāya - Trường Bộ* tập 3, bài Kinh số 30.

Ñātīhi mittehi ca bandhavehi
balena vaṇṇena sukhena cūbhayaṃ,
kathaṃ na hāyeyyuṃ pareti icchati
atthassa middhiñca panābhikaṅkhatī ”’ti.

Vaggulyaṅgapañho sattamo.

*****

8. JALŪKAṄGAPAÑHO

“**Bhante nāgasena, ‘jalūkāya ekaṃ aṅgaṃ gahetabban ’ti yaṃ vadesi, katamantaṃ ekaṃ aṅgaṃ gahetabban** ”ti?

“Yathā mahārāja jalūkā yattha allīyati tattheva daḷhaṃ allīyitvā ruhiraṃ pivati. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena yasmiṃ ārammaṇe cittaṃ allīyati, taṃ ārammaṇaṃ vaṇṇato ca saṇṭhānato ca disāto ca okāsato ca paricchedato ca liṅgato ca nimittato ca daḷhaṃ patiṭṭhāpetvā tenevārammaṇena vimuttirasamasecanakaṃ pātabbaṃ. Idaṃ mahārāja jalūkāya ekaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ. Bhāsitampetaṃ mahārāja therena anuruddhena:

‘**Parisuddhena cittena ārammaṇe patiṭṭhiya,**[1]
tena cittena pātabbaṃ vimuttirasamasecanan ”’ti.

Jalūkaṅgapañho aṭṭhamo.

*****

9. SAPPAṄGAPAÑHO

1. “**Bhante nāgasena, ‘sappassa tīṇi aṅgāni gahetabbānī ’ti yaṃ vadesi, katamāni tāni tīṇi aṅgāni gahetabbānī** ”ti?

“Yathā mahārāja sappo urena gacchati. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena paññāya caritabbaṃ. Paññāya caramānassa kho mahārāja yogino cittaṃ ñāye carati, vilakkhaṇaṃ vivajjeti, salakkhaṇaṃ bhāveti. Idaṃ mahārāja sappassa paṭhamaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ.

2. Punacaparaṃ mahārāja sappo caramāno osadhaṃ parivajjento carati. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena duccaritaṃ parivajjentena caritabbaṃ. Idaṃ mahārāja sappassa dutiyaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ.

3. Punacaparaṃ mahārāja sappo manusse disvā tappati socati cintayati. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena kuvitakke vitakketvā aratiṃ uppādayitvā tappitabbaṃ socitabbaṃ cintayitabbaṃ: ‘Pamādena me divaso vītināmito, na so puna sakkā laddhun ’ti.

[1] patiṭṭhāya - Ma, PTS.

vì các thân quyến, vì các bạn bè, và vì các bà con,
vì sức mạnh, vì sắc đẹp, và vì sự an lạc ở cả hai trường hợp,
ước muốn: 'Làm thế nào để các kẻ khác không thoái hóa?'
và còn mong mỏi về sự thành tựu của mục đích.'"

Câu hỏi về tính chất của loài dơi là thứ bảy.

*****

8. CÂU HỎI VỀ TÍNH CHẤT CỦA LOÀI ĐỈA:

"**Thưa ngài Nāgasena, điều mà ngài nói là: 'Một tính chất của loài đỉa nên được hành trì,' một tính chất nên được hành trì ấy là điều nào?**"

"Tâu đại vương, giống như loài đỉa bám vào nơi nào thì bám chặt ngay tại nơi ấy rồi hút máu. Tâu đại vương, tương tợ y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên khiến cho đối tượng mà tâm bám vào được thiết lập một cách chắc chắn theo màu sắc, theo vị trí, theo phương hướng, theo khoảng cách, theo ranh giới, theo đặc điểm, theo dấu hiệu, rồi nhờ vào chính đối tượng ấy nên uống trọn vẹn vị chất của sự giải thoát. Tâu đại vương, điều này là một tính chất của loài đỉa nên được hành trì. Tâu đại vương, điều này cũng đã được trưởng lão Anuruddha nói đến:

'**Nên thiết lập ở đối tượng bằng tâm thanh tịnh, nên uống vị chất trọn vẹn của sự giải thoát bằng tâm ấy**.'"

Câu hỏi về tính chất của loài đỉa là thứ tám.

*****

9. CÂU HỎI VỀ TÍNH CHẤT CỦA LOÀI RẮN:

1. "**Thưa ngài Nāgasena, điều mà ngài nói là: 'Ba tính chất của loài rắn nên được hành trì,' ba tính chất nên được hành trì ấy là các điều nào?**"

"Tâu đại vương, giống như loài rắn di chuyển bằng ngực. Tâu đại vương, tương tợ y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên cư xử bằng tuệ. Tâu đại vương, tâm của vị hành giả cư xử bằng tuệ di chuyển ở trong khuôn khổ, tránh xa hiện tướng sai trái, phát triển hiện tướng tốt đẹp. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ nhất của loài rắn nên được hành trì.

2. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa, loài rắn trong khi di chuyển thì di chuyển tránh xa loại dược thảo. Tâu đại vương, tương tợ y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên hành xử, trong khi tránh xa ác hạnh. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ nhì của loài rắn nên được hành trì.

3. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa, loài rắn sau khi nhìn thấy loài người thì bực bội, sầu muộn, suy nghĩ. Tâu đại vương, tương tợ y như thế vị hành giả thiết tha tu tập sau khi suy tầm về sự suy tầm xấu xa, sau khi làm sanh khởi sự không thích thú, nên bực bội, nên sầu muộn, nên suy nghĩ rằng: 'Do ta bị xao lãng, mà ngày đã trôi qua, nó không thể đạt lại được nữa.' Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ ba của loài rắn nên được hành trì.

Idaṃ mahārāja sappassa tatiyaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ. Bhāsitampetaṃ mahārāja bhagavatā bhallāṭiyajātake dvinnaṃ kinnarānaṃ:

‘**Yamekarattiṃ**[1] **vippavasimha ludda**
akāmakā aññamaññaṃ sarantā,
tamekarattiṃ[2] **anutappamānā**
socāma sā ratti puna na hessatī ”’ti.[3]

Sappaṅgapañho navamo.

*****

10. AJAGARAṄGAPAÑHO

“**Bhante nāgasena, ‘ajagarassa ekaṃ aṅgaṃ gahetabban ’ti yaṃ vadesi, katamantaṃ ekaṃ aṅgaṃ gahetabban** ”ti?

“Yathā mahārāja ajagaro mahatimahākāyo bahūpi divase ūnūdaro dīnataro kucchipūraṃ āhāraṃ na labhati, aparipuṇṇoyeva yāvadeva sarīrayāpanamattakena yāpeti. Evameva kho mahārāja yogino yogāvacarassa bhikkhācariyapasutassa parapiṇḍamupagatassa paradinnapāṭikaṅkhissa sayaṃgāha-paṭiviratassa dullabhaṃ udaraparipūraṃ āhāraṃ, api ca atthavasikena kulaputtena cattāro pañca ālope abhuñjitvā avasesaṃ udakena paripūretabbaṃ. Idaṃ mahārāja ajagarassa ekaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ. Bhāsitampetaṃ mahārāja therena sāriputtena dhammasenāpatinā:

‘**Allaṃ sukkhañca**[4] **bhuñjanto na bāḷhaṃ suhito siyā,**
ūnūdaro mitāhāro sato bhikkhu paribbaje.

Cattāro pañca ālope abhutvā udakaṃ pive,
alaṃ phāsuvihārāya pahitattassa bhikkhuno ”’ti.

Ajagaraṅgapañho dasamo.
Sīhavaggo pañcamo.

*****

TASSUDDĀNAṂ

Kesarī cakkavāko ca peṇāhi gharakapotako
ulūko satapatto ca vaggulī ca jalūkikā
sappo ajagaro ceva vaggo tena pavuccatī ”ti.

--ooOoo--

[1] mayekarattaṃ - Ma.
[2] tamekarattaṃ - Ma.
[3] punan - na hessatī ti - PTS.
[4] sukkhaṃ vā - Ma.

Tâu đại vương, điều này cũng đã được đức Thế Tôn nói đến ở Bổn Sanh Bhallāṭiya về hai *kinnara* (loài có chim đầu người):[1]

'**Này người thợ săn, vào cái đêm chúng tôi đã sống cácb biệt,**
không như ý muốn, luôn tưởng nhớ nhau,
cả một đêm ấy, trong khi hối tiếc,
chúng tôi sầu muộn; đêm ấy sẽ không có lần nữa.'"

Câu hỏi về tính chất của loài rắn là thứ chín.

*****

10. CÂU HỎI VỀ TÍNH CHẤT CỦA LOÀI TRĂN:

1. "**Thưa ngài Nāgasena, điều mà ngài nói là: 'Một tính chất của loài trăn nên được hành trì,' một tính chất nên được hành trì ấy là điều nào?**"

"Tâu đại vương, giống như loài trăn có thân hình to lớn khổng lồ, thậm chí trong nhiều ngày có bao tử thiếu thốn, hơn cả đáng thương, không đạt được vật thực làm đầy bụng, mặc dầu không được đầy đủ, nó tiếp tục sống dầu chỉ là duy trì cơ thể được tồn tại. Tâu đại vương, tương tợ y như thế đối với vị hành giả thiết tha tu tập bị ràng buộc với hạnh khất thực, bị đi đến với đồ ăn khất thực ở những người khác, là người trông đợi vật bố thí từ những người khác, đã từ bỏ việc tự mình đoạt lấy, có vật thực làm đầy bao tử là việc khó đạt được, thêm nữa người con trai gia đình danh giá có sự đeo đuổi mục đích nên ngưng không ăn bốn năm vắt cơm (sau cùng), và nên làm đầy chỗ trống còn lại (của bao tử) bằng nước. Tâu đại vương, điều này là một tính chất của loài trăn nên được hành trì. Tâu đại vương, điều này cũng đã được trưởng lão Sāriputta, vị Tướng Quân Chánh Pháp nói đến:[2]

'**Trong khi thọ dụng đồ ăn ướt và đồ ăn khô, không nên thỏa mãn một cách quá độ. Vị tỳ khưu du hành với bao tử thiếu thốn, với vật thực chừng mực, có niệm.**

Nên ngưng không ăn bốn, năm vắt cơm (sau cùng) và nên uống nước. Vậy là đủ cho sự sống thoải mái đối với vị tỳ khưu có bản tánh cương quyết.'"

Câu hỏi về tính chất của loài trăn là thứ mười.
Phẩm sư tử là phẩm thứ năm.

*****

TÓM LƯỢC PHẨM NÀY:

"Loài sư tử, và loài ngỗng đỏ, loài cò, loài bồ câu nhà,
loài chim cú, và loài chim gõ kiến, loài dơi, và loài đỉa,
loài rắn, và loài trăn nữa, vì thế phẩm được đặt tên."

--ooOoo--

[1] Bổn Sanh 504.
[2] *Theragāthā - Trưởng Lão Kệ*, TTPV tập 31, câu 982, 983.